

Số: 02/2021/QĐHG - HNGĐ

Gia Bình, ngày 04 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại
Tòa án;

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 19
tháng 7 năm 2021 cùng toàn bộ tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang
Tòa án về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*” giữa:

- *Người khởi kiện*: Chị Trần Mỹ H, sinh năm 1995.

Nơi ở hiện nay: Số 01, Ngõ 185 đường G, phường K, thành phố Bắc Ninh,
tỉnh Bắc Ninh.

Nơi ĐKKHKT: Thôn R, xã T, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

- *Người bị kiện*: Anh Trần Đình L, sinh năm 1991.

Nơi ĐKKHKT: Thôn R, xã T, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi
nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 19/7/2021 đã có đủ điều kiện quy định tại
Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết
quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa chị Trần Mỹ H và anh
Trần Đình L.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Mỹ H và anh Trần Đình L tự nguyện thỏa
thuận, thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Trần Mỹ H và anh Trần Đình L cùng thỏa thuận giao
con chung là cháu Trần Minh Kh, sinh ngày 04/8/2020 cho chị Trần Mỹ H trực
tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao con chung là cháu Trần Dương K,
sinh ngày 14/7/2015 cho anh Trần Đình L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo
dục.

Cấp dưỡng nuôi con chị Trần Mỹ H và anh Trần Đình L cùng thống nhất thỏa
thuận: Vợ chồng tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm
nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, riêng và công nợ: Chị Trần Mỹ H và anh Trần Đình L
cùng nhất trí xác định: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Chị Hoa;
- Anh Lý;
- VKSND Gia Bình;
- THADS Gia Bình;
- UBND xã T;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Hương